

Số: **57** /BC- UBND

Tuy Phước, ngày **15** tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng quý I và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2016

Căn cứ Quy định số 14-QĐ/TU ngày 26/5/2015 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Bình Định về chế độ giao ban, sơ, tổng kết và thông tin, báo cáo công tác nội chính và phòng chống tham nhũng; Văn bản số: 32-CV/VP ngày 09/3/2016 của Văn phòng Huyện ủy Tuy Phước, UBND huyện Tuy Phước báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2016, kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng chống tham nhũng

Trong quý I năm 2016, UBND huyện đã ban hành 03 văn bản sửa đổi, bổ sung thực hiện Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành: Văn bản số 135/UBND-KTHT ngày 29/02/2016 V/v thông báo tạm dừng thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn huyện; Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện Tuy Phước; Văn bản số 144/UBND-TC V/v yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn báo cáo tình hình mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2015.

UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện tổ chức triển khai kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng tại UBND xã Phước Nghĩa và Phước An theo kế hoạch năm 2016 đã được phê duyệt tại Quyết định số 5534/QĐ-UBND ngày 25/11/2015.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng chống tham nhũng

- UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tư pháp, thủ trưởng các phòng, ban và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 V/v ban hành Chương trình công tác trọng tâm ngành Tư pháp huyện năm 2016.

- Tiếp tục chỉ đạo Đài Truyền thanh huyện và các xã, thị trấn tuyên truyền trên sóng phát thanh kết hợp trong chuyên mục pháp luật về chủ trương, chính sách pháp luật phòng, chống tham nhũng ở huyện 04 lần/tháng và ở xã 04 buổi/tháng, không tính Đài Truyền thanh xã tiếp sóng Đài Truyền thanh huyện theo chỉ đạo của Huyện ủy tại Văn số 362-CV/HU ngày 15/4/2014 v/v tăng cường phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

a) Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện khóa X, kỳ họp thứ 14, UBND huyện có Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 ban hành Chương trình công tác trọng tâm chỉ đạo, điều hành của UBND huyện năm 2016 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu chi ngân sách địa phương và kế hoạch đầu tư phát triển.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã triển khai thực hiện Văn bản số 1062/UBND-NV, ngày 26/11/2015 của UBND huyện về việc tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức và Hội nghị người lao động năm 2016.

- UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thuộc huyện triển khai thực hiện việc quản lý và sử dụng kinh phí theo Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17/01/2006 của liên Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 1559/QĐ-CTUBND, ngày 30/7/2012 của UBND huyện về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan chuyên môn trực thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 15/6/2015 của Chủ tịch UBND huyện về chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Tuy Phước

- UBND huyện tiếp tục triển khai thực hiện theo tinh thần Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP.

c) Việc thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 42-CT/TU ngày

24/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Văn bản số 5543/UBND-NC ngày 18/11/2015 của UBND tỉnh V/v thực hiện minh bạch tài sản thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2015, Chủ tịch UBND huyện có Văn bản số 1952/PC-UBND ngày 26/11/2015 giao Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện văn bản chỉ đạo, báo cáo tình hình thực hiện trên địa bàn huyện.

d) Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong quý I năm 2016, chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra hành vi tham nhũng.

e) Xây dựng và thực hiện về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2008/NĐ-CP về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp; triển khai thực hiện tốt Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2016 về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2016 và văn bản chỉ đạo, điều hành thu, chi ngân sách gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

f) Cải cách hành chính và đổi mới công nghệ quản lý

Ngày 31/12/2015, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 6052/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2016; chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc huyện triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 trên địa bàn huyện tại Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 và Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 07/3/2016 về triển khai phần mềm Văn phòng điện tử phiên bản mới liên thông toàn tỉnh tại huyện Tuy Phước. Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện tiếp tục thực hiện trả tiền lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Kết quả phát hiện, xử lý sai phạm qua công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cụ thể như sau:

Thanh tra giải quyết tố cáo liên quan đến việc nhận tiền nhà nước hỗ trợ thiệt hại gia súc, gia cầm đợt lũ tháng 11/2013 tại thôn Tú Thủy, xã Phước Hiệp, đã ban hành Kết luận tố cáo, quyết định xử lý, kết quả phải thu hồi sai phạm tổng số tiền 179.034.000đ, đã thu hồi 40.550.000đ, đang đôn đốc thu hồi số tiền 138.484.000đ.

Thanh tra tại UBND xã Phước Lộc về việc quản lý và đầu tư xây dựng cơ bản; kế hoạch và thực hiện kế hoạch sử dụng đất trên các lĩnh vực: Đất quy hoạch được phê duyệt về xét giao và đấu giá đất ở; đất cho các đơn vị, cá nhân thuê (*trừ đất thuê để sản xuất cây hàng năm*), qua đó phát hiện sai phạm trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, phải thu hồi các đơn vị thiết kế, thi công, số tiền 144.632.000đ, đã thu hồi nộp ngân sách huyện 79.736.000đ, đang đôn đốc thu hồi số tiền 64.896.000đ.

Đánh giá chung:

- Các cấp, các ngành của huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng gắn với thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp tình hình thực tiễn nên đã triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc đã góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng bộ và chính quyền các cấp ở địa phương.

- Nhận định hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, khó phát hiện. Muốn làm tốt công tác phòng chống tham nhũng cần sự tham gia của cả hệ thống chính trị và nhân dân, mỗi một cá nhân, tổ chức căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình phát huy vai trò trong công tác PCTN.

Với việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước; bồi thường giải phóng mặt bằng, trong mua sắm công, quản lý dự án đầu tư xây dựng; công khai, minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng đất; hoạt động giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân; trong công tác tổ chức, cán bộ; việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập của các cơ quan, tổ chức, đơn vị góp phần rất lớn trong công tác phòng ngừa tham nhũng xảy ra.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã quan tâm đến việc triển khai các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Cán bộ, công chức, viên chức có chuyên biến tích cực hơn trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian đến dễ xảy ra trên các lĩnh vực bồi thường giải phóng mặt bằng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, xây dựng, mua sắm tài sản công, tài chính... Các cấp, các ngành cần tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II, NĂM 2016

Để xác định phương hướng, nhiệm vụ làm tốt công tác PCTN trên địa bàn huyện, trong quý II năm 2016, UBND huyện tập trung chỉ đạo, thực hiện những vấn đề sau:

- Chỉ đạo phòng Tư pháp huyện, Thanh tra huyện, Hội đồng PHPBGDPL huyện tổ chức đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện năm 2016; Quyết định số 4378/QĐ-UBND ngày 03/9/2015 về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, công ước Liên Hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân” trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 62-KH/HU ngày 12/02/2014 của Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành

Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

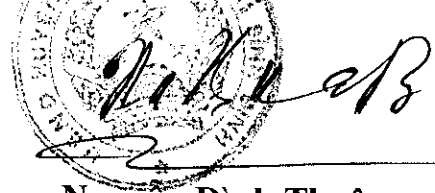
- UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện tiếp tục thanh tra giải quyết tố cáo liên quan việc nhà nước hỗ trợ thiệt hại gia súc, gia cầm đợt lũ tháng 11/2013 tại xã Phước Thắng; có kế hoạch thực hiện tốt chương trình công tác phòng, chống tham nhũng năm 2016 đã được phê duyệt tại Quyết định số 5534/QĐ-UBND, ngày 25/11/2015 tại UBND xã Phước Nghĩa và Phước An.

Trên đây là tình hình thực hiện và kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2016 trên địa bàn huyện Tuy Phước, kính báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Thường trực Huyện ủy theo dõi, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- CT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- LĐVP HĐND & UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận

UBND HUYỆN TUY PHƯỚC

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ I, NĂM 2016
(Số liệu tính từ ngày 16/12/2015 đến 10/3/2016)

MS	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	-
2	Số văn bản sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	3
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt CB,CC,VC, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về PCTN được tổ chức	lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật PCTN được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	Công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)		-
6	Số đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	đơn vị	
a	Xã, phường, thị trấn	đơn vị	
b	Các phòng ban chuyên môn	đơn vị	
c	Đơn vị sự nghiệp	đơn vị	
d	Các chi cục, đơn vị trực thuộc khác	đơn vị	
7	Số đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch	đơn vị	
a	Xã, phường, thị trấn	đơn vị	
b	Các phòng ban chuyên môn	đơn vị	
c	Đơn vị sự nghiệp	đơn vị	
d	Các chi cục, đơn vị trực thuộc khác	đơn vị	
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		-
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới theo thẩm quyền	Văn bản	
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	
15	Tổng giá trị về vi phạm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường	Tr.đồng	
16	Tổng giá trị vi phạm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Tr.đồng	
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại	Tr.đồng	
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		-
19	Số đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	Đơn vị	
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp được bị xử lý	Người	
21	Số cán bộ, công chức, viên chức đã chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		-
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập		
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực		
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		-
24	Số người đứng đầu (và cấp phó) bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
25	Số người đứng đầu (và cấp phó) đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	

MS	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
26	Số người đứng đầu (và cấp phó) đã bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
	Hình thức đã bị xử lý: + Khiển trách	Người	
	+ Cảnh cáo	Người	
	+ Cách chức	Người	
	Theo cấp quản lý: + Ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, sở và tương đương	Người	
	+ Ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp xã, phòng ban và tương đương	Người	
	+ Ở cơ quan, tổ chức, đơn vị khác	Người	
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	Đơn vị	13
28	Tỷ lệ số đơn vị đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		-
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	
	Qua hoạt động thanh tra		-
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		-
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị	Đơn	
	Trong đó: + Thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, sở	Đơn	
	+ Thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, phường, thị trấn và tương đương	Đơn	
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	
	Trong đó: + Cấp huyện, sở đã giải quyết	Đơn	
	+ Cấp xã, phường, thị trấn và tương đương đã giải quyết	Đơn	
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết tố cáo	Vụ	
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	
	Qua điều tra tội phạm		-
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng công an phát hiện, khởi tố	Vụ	
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		-
39	Số vụ án tham nhũng đã được đưa ra xét xử trong kỳ	Vụ	
40	Số đối tượng tham nhũng bị kết án tham nhũng	Người	
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng;	Người	
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	vụ	
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	
	Trong đó: + Khiển trách;	Người	
	+ Cảnh cáo;	Người	
	+ Hạ bậc lương;	Người	
	+ Cách chức;	Người	
	+ Buộc thôi việc;	Người	
47	Số vụ việc tham nhũng đã phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	
48	Số đối tượng tham nhũng đã phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	
	Giá trị tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.		-
49	Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr.đồng	
50	Đất đai	m2	
	Giá trị tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		-
51	Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr.đồng	
52	Đất đai	m2	
	Giá trị tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		-

MS	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
53	Bảng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr.đồng	
54	Đất đai	m2	
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng		-
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù		
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen thưởng, trong đó		
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		

Tuy Phước, ngày 15...tháng 3... năm 2016

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận